

Bản án số : 88/2017/HNGĐ-ST
Ngày : 28 - 11 - 2017
Tuyên bố không công nhận vợ chồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Chi

2. Phạm Văn Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Huỳnh Thị Yến Nhi

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 349/2017/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, về việc “Tuyên bố không công nhận vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Phan Thị Mộng N; nơi cư trú: Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng).

2. *Bị đơn:* Nguyễn Việt Trung Q; nơi cư trú: Phường 4, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/8/2017 và biên bản ghi lời khai ngày 26/10/2017 Phan Thị Mộng N trình bày: Chị và anh Nguyễn Việt Trung Q kết hôn tháng 01 năm 2017 có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn, sau đám cưới về sống chung với nhau thì chị và anh Q phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã do không hợp tính tình, đến ngày 07/7/2017 thì anh chị chia tay chấm dứt hôn nhân, xét thấy không thể chung sống để xây dựng gia đình hạnh phúc nên chị N khởi kiện yêu cầu: Tuyên bố không công nhận chị và anh Q là vợ chồng, anh chị không có con chung, không có tài sản chung, không nợ chung.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 26/10/2017 anh Q thống nhất lời trình bày của chị N về quá trình anh chị chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, nay anh cũng đồng ý chấm dứt quan hệ hôn nhân với chị N, về con chung, tài sản chung và nợ chung giữa anh và chị N đều không có.

Quan điểm Kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử Thẩm phán tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng, tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 147, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 14, 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án Xử: Tuyên bố không công nhận chị N và anh Q là vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung không có, chị N chịu tiền án phí sơ thẩm 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Chị N khởi kiện yêu cầu tuyên bố không công nhận chị và anh Q là vợ chồng, nên xác định quan hệ tranh chấp là “Tuyên bố không công nhận vợ chồng” theo quy định tại khoản 8 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thành phố Vĩnh Long nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị N và anh Q đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử mở phiên tòa xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Về hôn nhân: Chị N và anh Q xác lập quan hệ hôn nhân năm 2017 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên không được công nhận là hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn cả hai đều mong muốn chấm dứt quan hệ hôn nhân, do chị N và anh Q không có đăng ký kết hôn nên không xử cho anh chị ly hôn mà áp dụng khoản 2 Điều 53 và khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận chị N và anh Q là vợ chồng.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung các đương sự đều trình bày không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chị N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm.

Quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 14, 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; các điều 147, 228, 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Phan Thị Mộng N và anh Nguyễn Việt Trung Q là vợ chồng.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Buộc chị Phan Thị Mộng N chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn) tiền án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng nộp ngày 28/8/2017 biên lai thu số 0002904 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, chị N đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký
Nguyễn Thị Kim Chi